

ĐẢNG BỘ CCQ TỈNH BẮC GIANG
ĐẢNG ỦY VIỆN KSND TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bắc Giang, ngày 01 tháng 07 năm 2015.

Số: 30 -QĐ/ĐU.

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế làm việc và quan hệ công tác của Ban chấp hành Đảng bộ Viện KSND tỉnh Bắc Giang, nhiệm kỳ 2015- 2020.

- Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam (khóa XI);
- Căn cứ Quy định số 98-QĐ/TW ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan.

ĐẢNG ỦY VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế làm việc và quan hệ công tác của Ban chấp hành Đảng bộ Viện KSND tỉnh Bắc Giang, nhiệm kỳ 2015- 2020”.

Điều 2: Các đồng chí Đảng ủy viên, các Chi ủy và đảng viên trong Đảng bộ có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- ĐUCCQ tỉnh (thay b.c);
- Các đ.c ĐUV;
- Đ.c Bí thư BCSD;
- Lưu VPĐU.

T/M ĐẢNG ỦY

Bí thư



Nguyễn Xuân Hùng

QUY CHẾ
LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN CHẤP HÀNH
ĐẢNG BỘ VIỆN KSND TỈNH BẮC GIANG
NHIỆM KỲ 2015- 2020.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 30 - QĐ/ĐU, ngày 01/7/2015 của Đảng ủy)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đảng ủy do Đại hội Đảng bộ bầu, là cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ Viện KSND tỉnh giữa hai nhiệm kỳ Đại hội, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Đảng ủy Các cơ quan tỉnh Bắc Giang; có trách nhiệm lãnh đạo cán bộ, đảng viên chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đề ra chủ trương, nhiệm vụ chính trị của đảng bộ và lãnh đạo thực hiện có hiệu quả.

Điều 2. Đảng ủy lãnh đạo bằng chủ trương, nghị quyết của mình theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thường xuyên phát huy tính chủ động sáng tạo của các đảng ủy viên trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của Đảng bộ.

Điều 3. Để thực hiện tốt vai trò lãnh đạo của mình, Đảng ủy thường xuyên tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Các cơ quan tỉnh, sự phối kết hợp chặt chẽ với Ban cán sự Đảng và lãnh đạo cơ quan nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp trong việc xây dựng Đảng bộ, xây dựng cơ quan ngày càng vững mạnh.

Điều 4. Các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy phải được mọi cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ nghiêm túc thực hiện.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ĐẢNG ỦY VÀ ĐẢNG ỦY VIÊN

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy:

1. Căn cứ vào các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chỉ thị công tác của Viện trưởng Viện KSND tối cao, kế hoạch công tác của ngành Kiểm sát Bắc Giang; Đảng ủy cụ thể hóa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Chỉ thị của Viện trưởng Viện KSND tối cao cũng như kế hoạch công tác của ngành thành nghị quyết của Đảng bộ và đề ra kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; thường xuyên coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên; giúp cán bộ, đảng viên chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện sai trái với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng.

2. Trên cơ sở hướng dẫn và chỉ đạo của Đảng ủy Các cơ quan tỉnh và tình hình cụ thể của Đảng bộ, Đảng ủy đề ra phương hướng, nhiệm vụ và biện pháp lãnh đạo công tác kiểm tra của Đảng bộ; thực hiện tốt việc phân loại đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng; đấu tranh chống các biểu hiện quan liêu xa rời quần chúng, tham nhũng, tiêu cực, vô tổ chức, vô kỷ luật, bè phái gây mất đoàn kết nội bộ; xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp đảng viên có sai phạm.

3. Lãnh đạo việc xây dựng các chi bộ và Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng; thực hiện tốt chế độ tự phê bình và phê bình; giữ gìn kỷ luật và tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên giáo dục, rèn luyện và quản lý cán bộ, đảng viên, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, tính chiến đấu, trình độ kiến thức, năng lực công tác; làm tốt công tác phát triển đảng; duy trì sinh hoạt đảng đều đặn.

4. Duy trì chế độ thông tin, thời sự quốc tế và chính sách trong nước nhằm giúp cán bộ, đảng viên thấy được những thành tựu đã đạt được cũng như những thuận lợi và khó khăn trong công cuộc đổi mới; thấy rõ âm mưu thủ đoạn chống phá của kẻ địch đối với sự lãnh đạo của Đảng ta, nhất là chiến lược “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ”... nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng trong cán bộ, đảng viên.

5. Quan tâm và làm tốt công tác lãnh đạo các đoàn thể của cơ quan như Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội cựu chiến binh trong sạch, vững mạnh.

Điều 6. Đảng ủy thảo luận và quyết định những vấn đề sau đây:

- Tổ chức cho cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ quán triệt, học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

- Đề ra chủ trương, biện pháp và chương trình công tác, chương trình hành động để thực hiện thắng lợi nghị quyết của cấp ủy đảng.

- Chuẩn bị nhân sự cho Ban chấp hành Đảng bộ khóa mới, chuẩn bị các báo cáo để trình Đại hội Đảng bộ; triệu tập và tổ chức tốt Đại hội Đảng bộ; bầu Bí thư, Phó bí thư; ủy ban kiểm tra và Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra của Đảng ủy để đề nghị Đảng ủy Các cơ quan tỉnh chuẩn y; phân công nhiệm vụ đối với các đảng ủy viên; ban hành quy chế làm việc của Đảng ủy.

- Chuẩn y các Chi ủy; xét và đề nghị việc khen thưởng, kỷ luật hoặc kỷ luật đảng viên theo thẩm quyền; kiện toàn các Chi ủy; quyết định việc thành lập hoặc giải thể các chi bộ trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng.

- Quyết định việc phân loại đảng viên và phân loại chi bộ, xét và đề nghị Đảng ủy Các cơ quan tỉnh quyết định việc phát triển đảng viên và công nhận đảng viên chính thức.

- Những vấn đề về tổ chức và cán bộ trong cơ quan có liên quan đến trách nhiệm của Đảng ủy.

- Báo cáo sơ kết, tổng kết và những báo cáo chuyên đề, báo cáo quan trọng khác.

- Việc sử dụng kinh phí của Đảng bộ.

- Việc sắp xếp nhân sự của Ban chấp hành các đoàn thể.

Điều 7. Nhiệm vụ của Bí thư Đảng ủy:

- Bí thư chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Đảng ủy Các cơ quan tỉnh và trước Đảng bộ Viện KSND tỉnh về mọi hoạt động của Đảng bộ.

- Chủ trì và kết luận các cuộc họp Đảng ủy; chủ động phối hợp, trao đổi, đề xuất với Ban cán sự Đảng và Thủ trưởng cơ quan về những vấn đề của cơ quan có liên quan đến vai trò lãnh đạo của Đảng ủy; thường xuyên giữ mối quan hệ với Ban Thường vụ Đảng ủy Các cơ quan tỉnh, với Ban cán sự Đảng và Thủ trưởng cơ quan trong việc lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ xây dựng tổ chức cơ sở Đảng.

- Tổ chức quán triệt trong Đảng bộ đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch trọng tâm, các chuyên đề của Đảng bộ; duy trì chế độ sinh hoạt Đảng và thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng; giữ vững đoàn kết nội bộ; chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết công tác của Đảng bộ. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo hoạt động của Công đoàn, Hội Cựu chiến binh. Thay mặt Đảng ủy ký các văn bản của Đảng ủy.

Điều 8. Nhiệm vụ của Phó bí thư Đảng ủy:

- Thay mặt Bí thư giải quyết các công việc của Đảng bộ khi đồng chí Bí thư đi vắng. Đề xuất với Bí thư hoặc tập thể Đảng ủy những vấn đề liên quan đến công tác lãnh đạo chung của Đảng ủy. Trực tiếp làm Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy; theo dõi, chỉ đạo hoạt động của Chi đoàn thanh niên. Ký một số văn bản của Đảng ủy theo sự phân công của Bí thư.

- Bí thư và Phó bí thư Đảng ủy thường xuyên hội ý, trao đổi để giải quyết và chỉ đạo thực hiện những công việc của Đảng bộ.

Điều 9. Nhiệm vụ của các Đảng ủy viên:

- Các đồng chí Đảng ủy viên cùng với tập thể Đảng ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động chung của Đảng bộ; chịu trách nhiệm trước tập thể Đảng ủy và Bí thư Đảng ủy về nhiệm vụ được phân công. Thường

xuyên quan hệ với các Ban và đơn vị có liên quan của Đảng ủy Các cơ quan tỉnh; chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện những mặt công tác được phân công và báo cáo đồng chí Bí thư hoặc với tập thể Đảng ủy để triển khai thực hiện trong Đảng bộ. Chủ động đề xuất với Bí thư hoặc với tập thể Đảng ủy những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ chung của Đảng bộ, của cơ quan... Các đồng chí Đảng ủy viên phải tham gia đầy đủ các cuộc họp của Đảng ủy, gương mẫu tham gia sinh hoạt chi bộ nơi mình công tác với tư cách là đảng viên, phục tùng sự phân công, quản lý và kiểm tra của chi bộ; tích cực tham gia xây dựng và thực hiện nghị quyết; thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình tại chi bộ.

- Đảng ủy viên là Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra của Đảng ủy có trách nhiệm tham mưu cho Chủ nhiệm xây dựng kế hoạch và nội dung kiểm tra đối với chi bộ và kiểm tra đảng viên trong Đảng bộ; tổng hợp kết quả kiểm tra để báo cáo ủy ban kiểm tra Đảng ủy Các cơ quan tỉnh và thông báo trong Đảng bộ (khi cần). Qua kiểm tra nếu phát hiện đảng viên hoặc chi bộ có sai phạm chỉ thị, nghị quyết, Điều lệ Đảng... thì báo cáo Đảng ủy để xem xét, quyết định.

- Đảng ủy viên được phân công làm công tác tuyên giáo phải làm tốt việc nắm bắt, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, dư luận xã hội trên cơ sở đó có báo cáo đề xuất, kiến nghị với Đảng ủy để có chủ trương lãnh đạo kịp thời; chủ động cập nhật những thông tin thời sự trong nước và quốc tế cũng như những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước để kịp thời thông báo, quán triệt cho cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ; triển khai thực hiện và tham mưu cho Đảng ủy xây dựng các báo cáo chuyên đề về công tác tuyên giáo.

- Đảng ủy viên (hoặc đồng chí đảng viên) được phân công làm công tác văn phòng của Đảng ủy có trách nhiệm giúp Đảng ủy xây dựng các báo cáo, ghi chép đầy đủ các nghị quyết cuộc họp; trực tiếp quản lý con dấu của Đảng ủy, quản lý hồ sơ đảng viên, thực hiện lưu giữ các văn bản, tài liệu và làm các thủ tục chuyển sinh hoạt đảng; chuyển, tiếp nhận công văn theo quy định; thu, nộp và quản lý đảng phí của Đảng bộ.

- Đảng ủy viên là Bí thư chi bộ ngoài việc thực hiện chức trách nhiệm vụ của Đảng ủy còn phải chịu trách nhiệm lãnh đạo, quản lý, giáo dục đảng viên trong chi bộ chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; cùng với tập thể Chi ủy lãnh đạo xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. *Quan hệ giữa Đảng ủy với Ban cán sự Đảng:* Đảng ủy thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Ban cán sự Đảng để lãnh đạo xây dựng Đảng bộ và cơ quan thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, Đảng bộ.

Điều 11. *Quan hệ giữa Đảng ủy với Thủ trưởng cơ quan:* Là quan hệ phối hợp nhằm lãnh đạo cơ quan thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của cơ quan. Đảng ủy tham gia ý kiến với Viện trưởng và Ban cán sự Đảng trong việc nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, đề bạt, miễn nhiệm cán bộ, khen thưởng và kỷ luật cán bộ theo quy định.

Định kỳ 6 tháng hoặc 1 năm, Đảng ủy tổ chức và mời Viện trưởng dự họp để thông báo cho Đảng bộ về tình hình và kết quả việc thực hiện nhiệm vụ công tác và phương hướng nhiệm vụ của cơ quan.

Điều 12. *Quan hệ giữa Đảng ủy với các đoàn thể trong cơ quan:* Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tạo mọi điều kiện cho các đoàn thể trong cơ quan hoạt động có hiệu quả.

Định kỳ hoặc khi cần Đảng ủy nghe lãnh đạo các đoàn thể báo cáo về tình hình và kế hoạch hoạt động của đoàn thể để có sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

Chương IV

CHẾ ĐỘ SINH HOẠT VÀ CÔNG TÁC ĐẢNG VỤ

Điều 13. Đảng bộ họp mỗi năm ít nhất 2 lần vào đợt sơ kết 6 tháng và tổng kết năm, họp bất thường khi cần. Đảng ủy quyết định việc triệu tập họp Đảng bộ, nội dung hội nghị Đảng bộ phải được Đảng ủy chuẩn bị trước. Tất cả đảng viên trong Đảng bộ phải dự họp đầy đủ, nếu vắng mặt phải xin phép người chủ trì cuộc họp.

Điều 14. Đảng ủy mỗi tháng họp một lần (khi cần thiết thì họp bất thường). Bí thư Đảng ủy triệu tập cuộc họp, nếu Bí thư đi vắng thì Phó bí thư triệu tập họp. Những vấn đề đưa ra họp Đảng ủy phải được chuẩn bị trước, nếu có những vấn đề quan trọng liên quan đến công việc khác thì Đảng ủy mời Bí thư Ban cán sự Đảng, Viện trưởng dự tham gia ý kiến với Đảng ủy. Khi cần thiết Đảng ủy triệu tập họp mở rộng đến các Bí thư chi bộ và Trưởng các đoàn thể. Những nội dung họp Đảng bộ, họp Đảng ủy đều

phải được ghi chép vào sổ nghị quyết của Đảng ủy. Nghị quyết của Đảng ủy phải được quá nửa số Đảng ủy viên biểu quyết thông qua.

Điều 15. Chi bộ sinh hoạt mỗi tháng 01 lần vào ngày Đảng nhật (mùng 3 hàng tháng) nếu trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì tổ chức họp vào ngày tiếp theo. Khi có công việc đột xuất hoặc theo sự chỉ đạo của Đảng ủy thì chi bộ họp bất thường. Bí thư chi bộ là người triệu tập và duy trì cuộc họp, nếu Bí thư đi vắng thì Phó bí thư chi bộ thay. Nội dung sinh hoạt chi bộ phải được ghi chép đầy đủ vào sổ nghị quyết của chi bộ theo quy định.

Điều 16. Mọi đảng viên phải nói và làm theo nghị quyết của Đảng, bảo đảm tính tổ chức và kỷ luật của Đảng.

Điều 17. Đảng ủy thực hiện chế độ báo cáo công tác với Đảng ủy Các cơ quan tỉnh. Các Chi ủy trực thuộc thực hiện việc báo cáo với Đảng ủy. Báo cáo phải đảm bảo chính xác, đúng thời gian quy định.

Điều 18. Thực hiện việc chuyển công văn đi, tiếp nhận công văn đến phải đảm bảo chặt chẽ, kịp thời; quản lý chặt chẽ hồ sơ đảng viên; không được tiết lộ bí mật công tác khi chưa có chủ trương công bố.

Điều 19. Việc thu, nộp và sử dụng đảng phí của Đảng thực hiện theo quy định.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Đảng ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Quy chế; các đồng chí Đảng ủy viên, các Chi ủy và mọi đảng viên trong Đảng bộ có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

- Ủy ban kiểm tra và Văn phòng Đảng ủy có trách nhiệm giúp Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này trong toàn Đảng bộ Viện KSND tỉnh.

Điều 21. Quy chế này đã được sửa đổi bổ sung và thay thế Quy chế số 10-QC/ĐU, ngày 10/04/2011 và được phổ biến đến các chi bộ trực thuộc./.

T/M ĐẢNG ỦY

Bí thư



Nguyễn Xuân Hùng